|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH THÁI BÌNH**TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÁI BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

# LUẬT QUỐC TẾ

**Ngành đào tạo: Đại học Luật**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 640/QĐ-ĐHTB, ngày 14/12/2019)*

# 1. Tên học phần: Luật Quốc tế Mã học phần: 0101001952

**2. Số tín chỉ:** 3 (3, 0, 6)

**3. Trình độ:** Dành cho sinh viên năm thứ 3

**4. Phân bổ thời gian:**

 - Lên lớp: 45 tiết

 + Lý thuyết/Thực hành/: 35 tiết

 + Seminar/Bài tập: 7 tiết

 + Kiểm tra: 3 tiết: Số bài kiểm tra định kỳ: 01bài

- Tự học: 90 tiết

**5. Điều kiện tiên quyết:**

Đã học học phần Lý luận nhà nước và pháp luật.

**6. Mục tiêu của học phần:**

Sau khi hoàn tất học phần sinh viên có khả năng:

***6.1.******Về kiến thức*:**

**-** Nắm được khái niệm, đặc điểm, lịch sử phát triển và nguồn của luật quốc tế;

**-** Nắm được cơ sở, tính chất và nội dung của mối quan hệ giữa luật quốc tế và luật quốc gia;

**-** Trình bày được nội dung và thực tiễn thực hiện các nguyên tắc cơ bản của luật quốc tế;

**-** Nhận diện được khái niệm, nội dung và phương thức thực hiện chủ quyền quốc gia đối với dân cư;

**-** Trình bày được khái niệm, phân loại và quy chế pháp lí của lãnh thổ trong luật quốc tế;

**-** Trình bày được khái niệm, đặc điểm và những vấn đề pháp lí cơ bản về tổ chức quốc tế;

**-** Nắm được những vấn đề pháp lí cơ bản về cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự và phái đoàn đại diện thường trực của quốc gia tại các tổ chức quốc tế;

**-** Trình bày được khái niệm giữ gìn hoà bình và các hoạt động giữ gìn hoà bình và an ninh quốc tế;

**-** Nắm được những vấn đề pháp lí cơ bản về hợp tác quốc tế đấu tranh phòng chống tội phạm;

**-** Vận dụng được các nguyên tắc, biện pháp giải quyết tranh chấp quốc tế vào một số tình huống pháp lí cụ thể;

**-** Nắm được cơ sở xác định và hình thức thực hiện các loại trách nhiệm pháp lí quốc tế.

***6.2. Về kỹ năng:***

***-*** Hình thành và phát triển kĩ năng tổng hợp, so sánh, phân tích, đánh giá và xây dựng lập luận để giải quyết tình huống cụ thể của luật quốc tế;

***-*** Thành thạo năng lực thu thập, xử lí thông tin, sử dụng phương tiện hiện đại để truy cập thông tin tư liệu điện tử của quốc tế.

***6.3. Về năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm:***

- Hình thành sự chủ động trong bổ sung, củng cố và nâng cao trình độ nhận thức

về các vấn đề quốc tế trong bối cảnh hội nhập;

- Chủ động vận dụng các kiến thức đã học trong phân tích và giải quyết các vấn đề hội nhập của Việt Nam;

- Hình thành tính tự tin, bản lĩnh cho SV.

**7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:**

Luật quốc tế giúp cho sinh viên được học và nghiên cứu các vấn đề cơ bản của Luật Quốc tế hiện đại: chủ thể của luật quốc tế, các điều ước quốc tế, vấn đề dân cư, lãnh thổ quốc gia, pháp luật ngoại giao lãnh sự và trách nhiệm pháp lý quốc tế, vấn đề xung đột trong tư pháp quốc tế và tố tụng dân sự quốc tế bao gồm việc xác định thẩm quyền của Toà án trong việc giải quyết các tranh chấp mang tính chất dân sự có yếu tố nước, địa vị pháp lý của người nước ngoài, vấn đề công nhận và thi hành bản án, quyết định của Toà án nước ngoài.

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:**

- Tham dự học, thảo luận, kiểm tra, thi kết thúc học phần theo Quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế học vụ hiện hành của Trường Đại học Thái Bình;

- Dự lớp: trên 80%.

- Tham gia đầy đủ : 02 bài kiểm tra, 01 bài thi kết thúc học phần

- Tự học: 90 tiết

- Khác: Theo yêu cầu của giảng viên

**9. Tài liệu học tập:**

**- Giáo trình chính**:

(1) Trường Đại học Luật Hà Nội (2017), *Giáo trình luật quốc tế,* Nxb. CAND, Hà Nội;

(2) Khoa luật - Đại học quốc gia Hà Nội (2017), *Giáo trình luật quốc tế,* Nxb. ĐHQG, Hà Nội.

**- Tài liệu khác:**

(3)Bộ ngoại giao (2005), *Các tổ chức quốc tế và Việt Nam,* Nxb. CTQG, Hà Nội.

(4)*Các văn bản công pháp quốc tế và văn bản pháp luật Việt Nam có liên quan (*2006), Nxb. CTQG, Hà Nội.

**10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:**

***10.1. Tiêu chí đánh giá:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Điểm thành phần** | **Quy định** | **Trọng số** | **Ghi chú** |
| **1** | Điểm đánh giá giảng viên:  | Đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà. | 10% |  |
| **2** | Điểm kiểm tra định kỳ | - 3 bài kiểm tra | 30 % |  |
| **3** | Thi kết thúc học phần | - 01 bài thi | 60 % | Thi: viếtThời gian thi 90p |

***10.2. Cách tính điểm:***

**11. Thang điểm**: Theo qui chế tín chỉ

**12. Nội dung chi tiết học phần:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **CHƯƠNG** | **TÊN CHƯƠNG** | **LÝ THUYẾT****(tiết)** | **Thực hành****(tiết)** | **Kiểm tra****(tiết)** |
| 1 | Những vấn đê lý luận về luật Quốc tế | 3 |  |  |
| 2 | Điều ước Quốc tế | 4 | 1 |  |
| 3 | Nguyên tắc cơ bản của luật Quốc tế | 3 | 1 |  |
| 4 | Những vấn đề cơ bản về Quốc tịch | 3 | 1 | 1 |
| 5 | Lãnh thổ | 4 | 1 |  |
| 6 | Tổ chức quốc tế | 4 | 1 |  |
| 7 | Pháp luật về ngoại giao, lãnh sự | 3 | 1 |  |
| 8 | Pháp luật về an ninh quốc tế | 4 | 1 | 2 |
| 9 | Tranh chấp quốc tế | 4 |  |  |
| 10 | Trách nhiệm pháp lý quốc tế | 3 |  |  |
| **Tổng cộng:** 45 | 35 | 7 | 3 |

**13. Hình thức và nội dung từng tuần:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức TC dạy học** | **Nội dung** | **Thời gian****(tiết)** | **Yêu cầu SV chuẩn bị và địa chỉ tư liệu** | **Ghi chú** |
| **Tuần 1** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Định nghĩa và đặc điểm về đối tượng điều chỉnh, chủ thể của luật quốc tế.- Các yếu tố cấu thành và thuộc tính chính trị pháp lí của quốc gia - chủ thể cơ bản của luật quốc tế. | 3 | *\* Đọc:*- Giáo trình luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2017, tr. 5 - 12; tr. 57 - 80.- Chương I Luật quốc tế - lí luận và thực tiễn, Lê Mai Anh & Trần Văn Thắng, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2001. |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm traĐánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 2** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Đặc điểm về sự hình thành và cơ chế cưỡng chế của luật quốc tế. - Quy phạm pháp luật quốc tế.- Mối quan hệ giữa luật quốc tế và luật quốc gia. | 3 | *\* Đọc:*- Giáo trình luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2017, tr. 12 - 24; 34 - 38.- Chương I và III Luật quốc tế - lí luận và thực tiễn, Lê Mai Anh & Trần Văn Thắng, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2001. |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm traĐánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 3** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | - Khái niệm nguồn của luật quốc tế.- Khái niệm điều ước quốc tế.- Vấn đề kí kết điều ước quốc tế - Điều kiện có hiệu lực, hiệu lực theo không gian, thời gian và đối với bên thứ ba của điều ước quốc tế. | 3 | *\* Đọc:*- Giáo trình luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2017, tr. 25 - 28; tr. 81 - 104.- Chương II, III Luật quốc tế - lí luận và thực tiễn, Lê Mai Anh & Trần Văn Thắng, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2001. |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm traĐánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 4** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Vấn đề thực hiện điều ước quốc tế:+ Trật tự áp dụng các điều ước quốc tế. + Thực hiện điều ước quốc tế trong lãnh thổ quốc gia.- Định nghĩa và các yếu tố cấu thành tập quán quốc tế; - Cách thức hình thành tập quán quốc tế. | 2 | *\* Đọc:*- Giáo trình luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2017, tr. 28 - 34; tr. 100-104.- Chương II Luật quốc tế - lí luận và thực tiễn, Lê Mai Anh & Trần Văn Thắng, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2001. |  |
| Seminar | - So sánh điều ước quốc tế và tập quán quốc tế.- Mối quan hệ giữa điều ước quốc tế và tập quán quốc tế. - Các loại nguồn bổ trợ và mối quan hệ giữa điều ước quốc tế, tập quán quốc tế và nguồn bổ trợ. | 1 | - Các nhóm lựa chọn đề tài thảo luận.- Nhóm lập dàn ý các vấn đề thảo luận.- Nhóm tập điều hành thảo luận theo chủ đề.- Giải quyết một số tình huống cụ thể đặt ra. |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm traĐánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 5** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Định nghĩa và đặc điểm của các nguyên tắc cơ bản của luật quốc tế.- Nội dung của các nguyên tắc cơ bản của luật quốc tế. | 3 | *\* Đọc:*- Chương II Giáo trình luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2017, tr. 39 - 56.- Chương IV Luật quốc tế - lí luận và thực tiễn, Lê Mai Anh & Trần Văn Thắng, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2001. |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm traĐánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 6** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Khái niệm dân cư.- Khái niệm quốc tịch và các cách thức hưởng, mất quốc tịch.- Chế độ pháp lí dành cho người nước ngoài. | 2 | *\* Đọc:*- Chương V Giáo trình luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2017, tr. 105 - 128.- Luật quốc tịch Việt Nam 2008. |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm traĐánh giá | Kiểm tra bài số 01 | 1 |  |  |
| **Tuần 7** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Định nghĩa và phân loại lãnh thổ.- Định nghĩa và các bộ phận cấu thành của lãnh thổ quốc gia.- Định nghĩa, các bộ phận cấu thành và xác định biên giới quốc gia. | 2 | *\* Đọc:*- Giáo trình luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2017, tr. 155 - 176, tr. 185 - 190, tr. 200 - 204.- Luật biển quốc tế hiện đại, Lê Mai Anh, Nxb. Lao động-xã hội, Hà Nội, 2005, tr. 87 – 131. |  |
| Seminar | - Chủ quyền quốc gia đối với lãnh thổ.­- Các trường hợp đặc biệt về lãnh thổ quốc gia. | 1 | - Các nhóm lựa chọn đề tài thảo luận.- Nhóm lập dàn ý các vấn đề thảo luận.- Nhóm tập điều hành thảo luận theo chủ đề.- Giải quyết một số tình huống cụ thể đặt ra. |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm traĐánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 8** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Khái niệm, cách xác định và quy chế pháp lí của các vùng lãnh thổ quốc gia có quyền chủ quyền.- Khái niệm, cách xác định và quy chế pháp lí của biển quốc tế và vùng biển quốc tế . | 3 | *\* Đọc:*- Giáo trình luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2017, tr. 191 - 200, tr. 223 - 228.- Luật biển quốc tế hiện đại, Lê Mai Anh, Nxb. Lao động-xã hội, Hà Nội, 2005, tr. 132 - 220. |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm traĐánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 9** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Định nghĩa, đặc điểm và phân loại tổ chức quốc tế.- Một số vấn đề pháp lí cơ bản về tổ chức quốc tế. | 2 | *\* Đọc:*- Giáo trình luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2017, tr. 241 - 272.- Hiến chương Liên hợp quốc (trong cuốn *Các văn bản công pháp quốc tế và văn bản pháp luật Việt Nam có liên quan*, Nxb. CTQG, Hà Nội, 2006). |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm traĐánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 10** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Khái niệm luật ngoại giao, lãnh sự.- Cơ quan đại diện ngoại giao và cơ quan lãnh sự.- Quyền ưu đãi miễn trừ ngoại giao và quyền ưu đãi miễn trừ lãnh sự. | 2 | *\* Đọc:*- Giáo trình luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2017, tr. 273 - 302. |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm traĐánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 11** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Khái niệm giữ gìn hoà bình và an ninh quốc tế.- Hoạt động an ninh tập thể và giải trừ quân bị  | 2 | *\* Đọc:*- Giáo trình luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2017, tr. 303 - 332. |  |
| Seminar | Vai trò của UN trong việc triển khai các hoạt động giữ gìn hoà bình và an ninh quốc tế. | 1 | - Các nhóm lựa chọn đề tài thảo luận.- Nhóm lập dàn ý các vấn đề thảo luận.- Nhóm tập điều hành thảo luận theo chủ đề.- Giải quyết một số tình huống cụ thể đặt ra. |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm traĐánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 12** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Khái niệm tội phạm quốc tế và tội phạm hình sự có tính quốc tế. - Khái niệm hợp tác quốc tế đấu tranh phòng chống tội phạm.- Nội dung và phương thức hợp tác quốc tế đấu tranh phòng, chống tội phạm. | 3 | *\* Đọc:*- Giáo trình luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2017, tr. 333 - 362.- Luật hình sự quốc tế, Nguyễn Thị Thuận (chủ biên), Nxb. CAND, Hà Nội, 2007. |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm traĐánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 13** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Định nghĩa, đặc điểm và phân loại tranh chấp.- Biện pháp giải quyết tranh chấp: đàm phán, thông qua bên thứ ba và tổ chức quốc tế.- Định nghĩa, đặc điểm và phân loại cơ quan tài phán quốc tế. | 2 | *\* Đọc:*- Giáo trình luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2017, tr. 385 - 400. |  |
| Seminar |  - Phân biệt tranh chấp quốc tế và tranh chấp có yếu tố quốc tế.  - So sánh cơ quan tài phán quốc tế và cơ quan tài phán quốc gia. - Phân biệt biện pháp giải quyết tranh chấp thông qua bên thứ ba và thông qua cơ quan tài phán quốc tế. | 1 | - Các nhóm lựa chọn đề tài thảo luận.- Nhóm lập dàn ý các vấn đề thảo luận.- Nhóm tập điều hành thảo luận theo chủ đề.- Giải quyết một số tình huống cụ thể. |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm traĐánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 14** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Giải quyết tranh chấp quốc tế thông qua Toà án luật biển.- Giải quyết tranh chấp quốc tế theo phương thức trọng tài.- Cơ chế giải quyết tranh chấp của WTO.  | 3 | *\* Đọc:*- Giáo trình luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2017, tr. 401 - 428. |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm traĐánh giá | Kiểm tra bài số 02 | 2 |  |  |
| **Tuần 15** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Định nghĩa và phân loại trách nhiệm pháp lí quốc tế.- Định nghĩa, cơ sở xác định và hình thức thực hiện trách nhiệm pháp lí chủ quan và trách nhiệm pháp lí khách quan.  | 2 | *\* Đọc:*Giáo trình luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2017, tr. 469 - 489. |  |
| Seminar | - Các trường hợp miễn trách nhiệm pháp lí. | 1 | - Các nhóm lựa chọn đề tài thảo luận.- Thảo luận trong nhóm. |  |
| Tự học |  | 6 |  |  |
| Kiểm traĐánh giá |  |  |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỞNG KHOA*****(Đã ký)******Nguyễn Đức Long*** |  | **TRƯỞNG BỘ MÔN*****(Đã ký)******Nguyễn Đức Long*** |